

TRƯỜNG THỌ PHẬT

Biên soạn: HUYỀN THANH

Hồng Danh **A Di Đà** được ghi nhận qua tên Phạn là **Amṛta** có nghĩa đen là **bất tử**, nghĩa bóng là **Cam Lộ** và Hồng Danh này đã được ghi nhận rất nhiều trong các Đà La Ni của Mật Giáo. Lại do hiển bày đặc tính **Trường Thọ** bằng cách dùng **nước Cam Lộ** (Amṛta), khi uống vào thì chẳng già chẳng chết, nên được tôn là **Cam Lộ Vương** (Amṛta-rāja), hoặc **Cam Lộ Vương Như Lai** (Amṛta-rāja-Tathāgata), **Cam Lộ Đại Minh Vương** (Amṛta-mahā-vidya-rāja) hay **Kim Cương Cam Lộ Thân** (Vajra-amṛta-kāya). Do các danh hiệu này mà Đức Phật A Di Đà được ghi nhận là một trong các Bản Tôn **Diên Mệnh Trường Thọ**.

Sau này Hồng Danh **A Di Đà** được ghi nhận qua tên Phạn là **Amita** nghĩa là: **Vô Lượng** và được xưng là **Vô Lượng Phật** (Amita-buddha: biểu thị cho nhân cách Giác Ngộ của Trí Tuệ và Từ Bi không có cùng tận). Từ ý nghĩa **Vô Lượng** này cho nên A Di Đà Phật được dịch ý là **Vô Lượng Thanh Tịnh Phật** (Amita-suddha-buddha: biểu thị cho sự Thanh Tịnh không có cùng tận dứt hẳn mọi bon nhờ phiền não), **Vô Lượng Quang Phật** (Amitābha-buddha: biểu thị cho Trí Tuệ giải thoát), **Vô Lượng Thọ Phật** (Amitāyus-buddha: biểu thị cho Đại Định giải thoát).

Ý nghĩa của **Vô Lượng** (Amita) chính là không thể tính toán được, rộng lớn vô tận.... ở trong Mật Giáo là Tôn Chủ ở Phương Tây trong ngũ phương Phật, ở Thai Tạng Giới thì có tên là **Vô Lượng Thọ** (Amitāyus), ở Kim Cương Giới thì được gọi là **Vô Lượng Quang** (Amitābha).... đại biểu cho Trí Phương Tiện của **Đại Nhật Như Lai** (Vairocana-tathāgata), cũng tức là **Diệu Quán Sát Trí**. Tính của Trí ấy chẳng sinh chẳng diệt, bên trong thì chiếu soi thực tướng của các Pháp, bên ngoài thì chiếu soi căn cơ của chúng sinh, Đức ấy là Vô Lượng Vô Biên, lợi ích cho tất cả chúng sinh.

Đại Nhật Kinh Sớ nói rằng: “Chúng sinh giới thì không có cùng tận, phương tiện Đại Bi của chư Phật cũng không có cùng tận, cho nên gọi là **Đại Vô Lượng Thọ**”.

Từ các ý nghĩa này, Tạng Truyền Phật Giáo đã đem một thân của Đức Phật A Di Đà phân biệt thành hai Tôn Phật **Vô Lượng Quang** và **Vô Lượng Thọ** (hoặc xưng là **Trường Thọ Phật**) để cúng phụng, đồng thời ghi nhận **A Di Đà Phật** (Amita-buddha) là **Pháp Thân** (Dharma-kāya), **Vô Lượng Thọ Phật** (Amitāyus-buddha) là **Báo Thân** (Sambhoga-kāya) và **Vô Lượng Quang Phật** (Amitābha-buddha) là **Ứng Hóa Thân** (Nirmāṇa-kāya).

Trong **Thế Giới Sa Bà** (Sāha-loka-dhātu): chư Phật, Bồ Tát luôn hiện bày trăm ngàn loại phương thức chẳng đồng, đem đến lợi ích cho chúng sinh, trong đó **Thọ Mệnh** và **Trí Tuệ** là hai điều rất trọng yếu. Đối với người đời, nếu không có mạnh khỏe sống lâu ắt không có Pháp thành tựu sự nghiệp ấy và người tu hành cũng không có Pháp tu hành viên mãn. Do **Trường Thọ Phật** có Đức đặc biệt là

hay giúp cho chúng sinh tăng trưởng Trí Tuệ Phước Đức và Thọ Mệnh. Tu Pháp này lại hay tránh khỏi cái chết đột ngột không đúng thời, diệt tội sống lâu, thành tựu sự bất tử.... cho nên **Trường Thọ Phật** được xem là **Tổng Tập** của chư Phật và được xem là Bản Tôn trọng yếu phi thường trong Phật Giáo, chẳng phân biệt **Hiển Mật**.

_Tôn hình của Trường Thọ Phật là: thân màu hồng, có một cái đầu, hai cánh tay, tóc cột thành búi, đội mao báu ngũ Phật, mặc Thiên Y, quần lụa, thân đeo châu báu Anh Lạc, đầy đủ tất cả các loại trang nghiêm của Báo Thân Phật, hai tay để trên đầu gối kết **Định Ấn**, trên tay có **bình báu Trường Thọ**, trong bình báu hoặc đặt một đóa hoa Cát Tường, hai chân ngồi xếp bằng tư thế Kim Cương trên vành trắng trong hoa sen.



Tây Tạng vẽ **Đường Ca** (Thang-ka) thường dùng **Trường Thọ Phật, Đỉnh Kế Tôn Thắng Phật Mẫu, Bạch Độ Mẫu** làm **Trường Thọ Tam Tôn** (3 Tôn Trường Thọ), bốn phương là bốn Sự Nghiệp Không Hành Mẫu **Tức** (Tức Tai), **Tăng** (Tăng Ích), **Hoài** (Kính Ái), **Tru** (Giáng Phục) vây quanh... dùng câu triệu tinh hoa của năm Đại: đất, nước, lửa, gió, hư không với nhóm Thọ Mệnh, Phước Đức, Trí Tuệ.



_Chữ chủng tử của Trường Thọ Phật là: HRĪḤ màu hồng



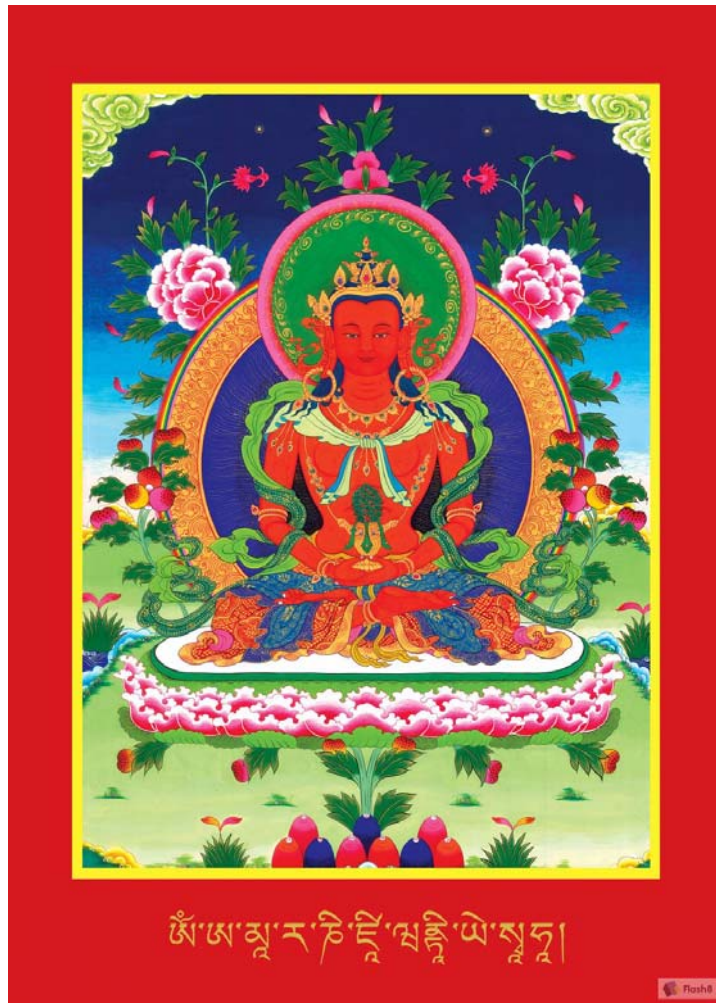
Trường Thọ Phật Ấn (pháp Giới Định Ấn):
Hai tay ngửa lòng bàn tay xếp chồng lên nhau, tay phải ở trên tay trái, hai ngón cái cùng tiếp chạm nhau



Trường Thọ Phật Tâm Chú:
Tùy theo sự truyền thừa mà có nhiều bản khác nhau như



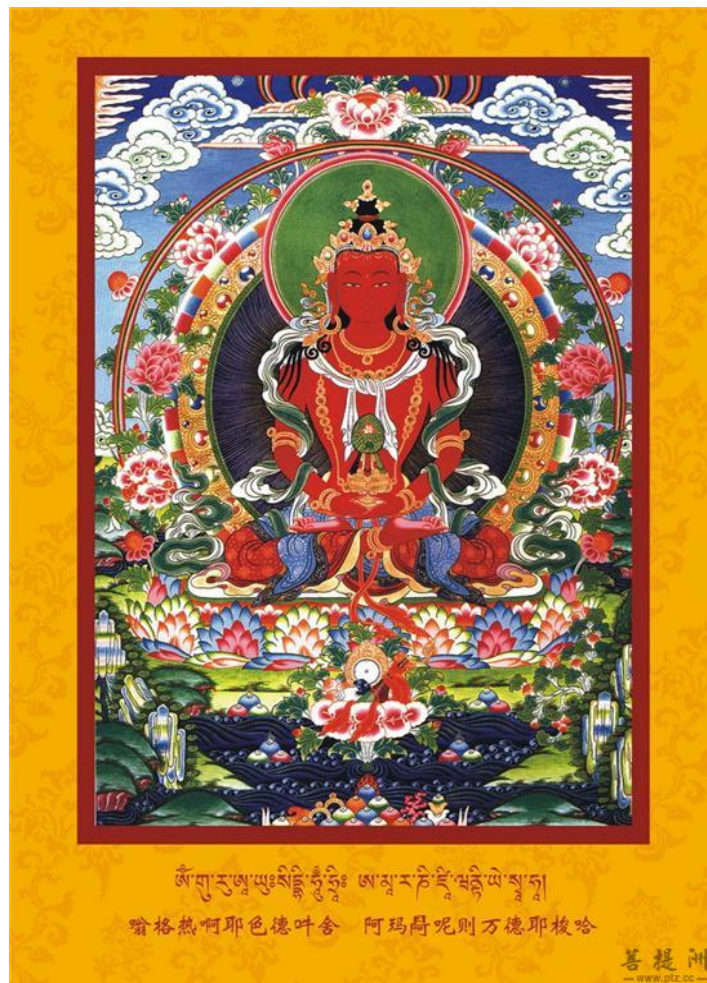
Hoặc:
ॐ AMĀRANI JĪVANTĪYE SVĀHĀ



Hoặc:
OM_ AMARAṆI JĪVANTAYE SVĀHĀ



Hoặc :
OM_ GURU ĀYUḤ SIDDHI HŪM HRĪḤ_ AMĀRAṆI JIVANTIYE
SVĀHĀ



_Theo người biên soạn thì hai bản sau có ý nghĩa chuẩn xác nhất

1_ 

OM_ AMARANI JĪVANA TEJE SVĀHĀ

[Om: Nhiếp triệu

Amarani jīvana: Sinh mệnh bất tử

Teje: Uy Đức, Uy Quang

Svāhā: Quyết định thành tựu]

2_ OM_ AMARANI JĪVANTĀYE SVĀHĀ

[Om: Nhiếp triệu

Amarani jīvantāye: nhóm điểm cuối cùng của sinh mệnh bất tử

Svāhā: Quyết định thành tựu]

Kinh ghi rằng: “Trì tụng **Trường Thọ Phật Chú Ngữ** hay tăng trưởng Thọ Mạng và Phước Đức Trí Tuệ, tránh khỏi cái chết đột ngột không đúng thời và chết yểu, ý ngoại thân vong, tiêu trừ tất cả tội nghiệp từ kiếp sâu xa đến nay, chúng Thành Tựu sự Bất Tử, cũng vãng sinh tịnh thổ cực lạc ở phương Tây”.

_**Trường Thọ Phật Pháp** lại xưng là **Trường Thọ Bách Tuế Pháp**, siêng tu Pháp này thì hay kéo dài Thọ Mệnh, tăng trưởng Tư Lương: Phước Đức, Trí Tuệ... cũng hay tòi diệt sự chết không đúng thời. Hết thấy tội chướng, mười ác, bốn nặng, năm vô gián trong thân thấy đều được tiêu tan hết

Tại Tây Tạng, rất nhiều người mong cầu được diên niên ích thọ, đều tham gia vào Pháp Hội của Trường Thọ Phật để cầu xin Đức Phật gia trì khiến cho mình được mạnh khỏe sống lâu

02/04/2014